

Bản án số: **93/2017/HSST**
Ngày: 29/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Minh Lý

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Gia
2. Bà Dương Thị Hồng

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Lê Thị Giang, cán bộ Toà án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Bùi Thị Bích Thảo – Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 29/8/2017 tại nhà văn hóa xóm Nón, xã Nhả Lộng, huyện Phú Bình, Toà án nhân dân huyện Phú Bình tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 93 /2017/HSST ngày 24/7/2017 đối với bị cáo:

Dương Đình S, sinh N 1982;

Nơi đăng ký HKTT: Xóm N, xã Nh, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 5/12.

Bố là: Dương Công Tr (Đã chết); Mẹ là: Cao Thị N, sinh N; 1947.

Gia đình: Có 4 anh chị em, Bị cáo là con thứ tư.

Có vợ: Dương Thị Y, sinh N: 1984 và có 01 con, sinh N: 2009.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2017 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam, Công an tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Người làm chứng:

1. Anh La Đình N, sinh N: 1986.

Nơi thường trú: Xóm Th, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

2. Anh Dương Văn Th, sinh N: 1985.

Nơi thường trú: Xóm Ng, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

3. Anh Nguyễn Văn M, sinh N: 1994.

Nơi thường trú: Xóm Ng, xã B, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

4. Ông Dương Văn Dịp, sinh N: 1959.

Nơi thường trú: Xóm N, xã Nh, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 20 phút ngày 09/6/2017, tổ công tác Công an huyện Phú Bình phối hợp cùng Công an xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình phát hiện kiểm tra tại khu vực bãi ngô thuộc xóm Chiến 1, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình có 02 nam thanh niên đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức chích (sau xác định là Nguyễn Văn M, sinh N 1994 và Dương Văn Th, sinh N 1985, đều trú tại xóm Ng, xã B, huyện Phú Bình). Tổ công tác đã lập biên bản vụ việc, thu giữ vật chứng gồm 02 xi lanh nhựa loại 03 cc; 01 mảnh giấy vò học sinh kích thước 3x3 cm; 02 ống nước novocain. Th và M được đưa về trụ sở Công an huyện Phú Bình để giải quyết. Tại cơ quan điều tra, Th và M đều khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 09/6/2017, Thu cùng M đến nhà Dương Đình S (sinh N 1982, trú quán xóm Nón, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình) với mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, S đã bán cho Th và M mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Nhận được ma túy, M và Th ra khu vực xóm Chiến 1, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình để sử dụng. Sau khi sử dụng xong thì bị phát hiện như nêu trên.

Hồi 14 giờ 15 phút ngày 09/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã tiến hành khám xét khẩn cấp người, đồ vật, nhà ở, khu vực nhà ở tại xóm Nón, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình đối với Dương Đình S. Quá trình khám xét thu giữ: 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được gói bằng giấy vò học sinh thu trong túi quần bên phải đang mặc của S 01 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được gói bằng giấy vò học sinh thu dưới gối trên giường ngủ trong buồng nhà S Tất cả được niêm phong vào bì thư kí hiệu A. 02 gói nhỏ bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng được gói bằng

giấy vở học sinh thu tại gốc chuối tại vườn nhà S được niêm phong vào bì thư kí hiệu C. Tổng trọng lượng là 0,145g (không kể bì). 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i, vỏ màu bạc được niêm phong vào bì thư kí hiệu B.

Tại kết luận giám định số 743/KL-PC54 ngày 17/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Dương Đình S là chất ma túy, loại Hê rô in. Hồi 16 giờ 10 phút ngày 09/6/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Bình đã tiến hành bắt khẩn cấp Dương Đình S tại xóm Nón, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình.

Trong khi tiến hành khám xét nhà ở của Dương Đình S thì phát hiện La Đình N (sinh N 1987, trú quán xóm Thuần Pháp, xã Diềm Thụy, huyện Phú Bình) cũng có mặt ở đó. N khai đến nhà S để mua ma túy nhưng chưa kịp mua thì bị phát hiện. Tổ công tác tiến hành lập biên bản sự việc và đưa N về trụ sở để làm việc. Tại cơ quan điều tra, N khai nhận đã mua ma túy của S hai lần vào ngày 5/6/2017 và 6/6/2017.

Tại cơ quan điều tra S khai: Bản thân nghiện ma túy, S mua ma túy của các đối tượng không quen biết tại khu vực chợ Vó Ngựa, TP Thái Nguyên một lần là 350.000đ, 1 lần 1.750.000đ trước ngày bị bắt giữ (không nhớ ngày cụ thể) để về sử dụng cho bản thân và nhiều lần bán ma túy cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, cụ thể :

Lần 1: Khoảng 11 giờ ngày 05/6/2017, S đang ở nhà thì La Đình N gọi điện cho S hỏi mua ma túy. S đồng ý và hẹn N ra khu vực Cầu Hanh, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình. Tại đây, S đã bán cho N 01 gói ma túy trị giá 100.000 đồng.

Lần 2: Khoảng 16 giờ 30 ngày 06/6/2017, S đang ở nhà thì N lại gọi điện hỏi S bán ma túy cho N. S đồng ý và bảo N đi đến khu vực đường bê tông, đoạn đi vào xóm Nón, xã Nhã Lộng, huyện Phú Bình cách nhà S khoảng 200 mét. Tại đây, S đã bán cho N 01 gói ma túy trị giá 100.000 đồng.

Lần 3: Khoảng 11 giờ ngày 09/6/2017, S đang ở nhà thì có Th và M gọi điện cho S hỏi mua ma túy. S đồng ý và bảo M và Th đứng đợi S ở ngõ vào nhà S. Sau đó S mang ma túy ra bán cho Th 1 gói ma túy giá 100.000đ, sau đó bán cho M 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng/1 gói. Số Hê rô in còn lại S chưa kịp tiêu thụ thì bị Cơ quan điều tra khám xét thu giữ.

Lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của N, Th, M, lời khai của những người làm chứng khác, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, sơ đồ hiện trường và những tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án: 01 bì niêm phong kí hiệu A1, bên trong có chứa số heroin hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i; 02 xi lanh nhựa loại 3 cc; 02 lọ novocain; 01 mảnh giấy vớ học sinh kích thước 3x3 cm; 400.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Hiện đang được bảo quản và lưu giữ tại kho vật chứng và tài khoản của Công an huyện Phú Bình chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 95/KSĐT-MT ngày 24 tháng 7 N 2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình đã truy tố **Dương Đình S** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma túy nên đã đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và chia nhỏ ma túy ra để bán cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời.

Kết thúc xét hỏi, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình trình bày bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự N 1999 và đề nghị Hội đồng xét xử phạt bị cáo **Dương Đình S** từ 7 (bảy) N tù đến 8 (tám) năm tù;

Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo S từ 5 triệu đồng đến 6 triệu đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng và buộc phải nộp án phí HSST.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là không oan, đúng người, đúng tội. Bị cáo xin giảm nhẹ mức án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

*Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng như người làm chứng không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng; người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

* Về nội dung: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận do nghiện ma

tuý nên đã đi mua ma tuý về để sử dụng cho bản thân và chia nhỏ ma tuý ra thành các gói nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện khác kiếm lời. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong, cân xác định trọng lượng ma tuý, kết luận giám định, phù hợp với lời khai người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Bản thân nghiện ma tuý, S mua ma tuý của các đối tượng không quen biết tại khu vực chợ Vó Ngựa, Thành phố Thái Nguyên một lần là 350.000đ, một lần 1.750.000đ trước ngày bị bắt giữ (không nhớ ngày cụ thể) để về sử dụng cho bản thân và nhiều lần bán ma tuý cho các đối tượng nghiện để kiếm lời, cụ thể : Hai lần bán cho La Đình N; 01 lần bán cho Dương Văn Th và Nguyễn Văn M

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma tuý, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật viện dẫn nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điểm b khoản 2 Điều 194 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán... trái phép...chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai N đến bảy N.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy N đến M năm N:

...b, Phạm tội nhiều lần.,,

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất gây nghiện; gây mất trật tự trị an ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma tuý đang là hiểm họa lớn với con người và xã hội, người nghiện ma tuý ảnh hưởng đến sức khỏe, kinh tế gia đình, làm suy thoái giống nòi, phá vỡ sự phát triển bền vững của xã hội. Ma tuý cũng là nguyên nhân phát sinh nhiều tội phạm khác, nhiều gia đình ly tán cũng vì ma tuý, do đó Nhà nước và nhân dân ta cương quyết đấu tranh loại bỏ tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội.

Về nhân thân bị cáo nghiện ma tuý, bản thân bị cáo có đầy đủ nhận thức được tác hại của ma tuý, nhưng không từ bỏ được ma tuý mà ngày càng lao vào con đường phạm tội và lại bán ma tuý cho các đối tượng nghiện khác. Xét thấy, cần có một mức án tương xứng với tội trạng mà bị cáo gây ra, nhằm giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Dương Công Trọng được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhất nên bị cáo được hưởng thêm tình

tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát nêu trên là phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về nguồn gốc số ma túy Hêrôin: Theo S khai nhận mua của một người đàn ông không quen biết, không có lai lịch cụ thể ở chợ Vó Ngựa, phường Tân Thành, thành phố Thái Nguyên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Bình không có căn cứ để mở rộng điều tra vụ án.

Ngoài hình phạt tù, bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung bằng tiền theo khoản 5 Điều 194 BLHS mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Vật chứng của vụ án là:

- 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa số Hêrôin hoàn lại sau giám định; 02 xi lanh nhựa loại 3 cc; 02 lọ novocain; 01 mảnh giấy vớ học sinh kích thước 3x3 cm, xét đây là vật chứng phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i và 400.000^d của bị cáo S dùng để liên lạc mua bán ma túy và là số tiền thu lời bất chính cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí HSST và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo **Dương Đình S** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

1. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS N 1999. Xử phạt: bị cáo **Dương Đình S 07** (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/6/2017.

Căn cứ Điều 228 BLTTHS quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo công tác thi hành án.

- Áp dụng khoản 5 Điều 194 của Bộ luật hình sự phạt bị cáo 5.000.000^d (năm triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có chứa số Hêrôin hoàn lại sau giám định; 02 xi lanh nhựa loại 3 cc; 02 lọ novocain; 01 mảnh giấy vờ học sinh kích thước 3x3 cm.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 110i và 400.000^d (Bốn trăm nghìn đồng).

(Vật chứng và tiền đang được bảo quản tại kho vật chứng và tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên).

2. Án phí HSST: Căn cứ Điều 99 BLTTHS; Luật Phí và lệ phí N 2015; Nghị quyết số 326/2016/NQ –UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên (1 bản);
- VKS ND huyện Phú Bình (02 bản);
- Công an huyện Phú Bình (02 bản);
- T.H.A DS huyện Phú Bình (01 bản);
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VP, T.H.A HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Lý

